

Số: 93 /KH-TH.THCS

Nam Ban Lâm Hà, ngày 13 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 tại Trường TH&THCS Cill Cus

Căn cứ Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 28/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 15087/KH-UBND ngày 08/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Kế hoạch số 404/KH-SGDĐT ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trong ngành Giáo dục;

Căn cứ tình hình thực tế của Trường TH&THCS Cill Cus.

Trường TH&THCS Cill Cus xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 tại đơn vị, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng ngừa, phát hiện và giảm thiểu tình trạng học sinh lao động trái quy định của pháp luật tại nhà trường.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; góp phần bảo đảm quyền được học tập, vui chơi, phát triển toàn diện của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường tại xã miền núi.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ và phối hợp can thiệp đối với học sinh có nguy cơ hoặc đang bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

Bảo đảm học sinh có nguy cơ hoặc đang tham gia lao động trái quy định của pháp luật được quan tâm, hỗ trợ duy trì việc học tập, được tiếp cận các chính sách

giáo dục, an sinh xã hội và các dịch vụ bảo vệ, hỗ trợ phù hợp theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường tại xã miền núi và từng nhóm học sinh.

Xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân theo phương châm “06 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”; bảo đảm nhiệm vụ được giao phù hợp chức năng, điều kiện thực hiện của từng tổ chuyên môn, tổ chức đoàn thể.

Lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em vào kế hoạch giáo dục nhà trường, công tác chủ nhiệm, tư vấn tâm lý học đường, công tác xã hội trong trường học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, xây dựng trường học an toàn và các hoạt động giáo dục có liên quan.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương và các tổ chức có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp đối với các trường hợp học sinh có nguy cơ hoặc bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc lao động trái quy định của pháp luật.

Bảo đảm việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng, cung cấp và chia sẻ thông tin về học sinh đúng thẩm quyền, đúng mục đích; bảo đảm quyền riêng tư, bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và an toàn dữ liệu của trẻ em theo quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Triển khai trong toàn bộ trong Trường TH&THCS Cill Cus.

2. Đối tượng

Trẻ em, học sinh của nhà trường; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác bảo vệ trẻ em trong nhà trường.

3. Thời gian

Thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm trẻ em, học sinh được học tập, sinh hoạt và phát triển trong môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ của học sinh trước các nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột và lao động trái quy định của pháp luật, phù hợp với đặc điểm học sinh dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế - xã hội của xã miền núi.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ và phối hợp can thiệp đối với học sinh bị hoặc có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc trở thành lao động trẻ em; góp phần giảm thiểu tình trạng học sinh lao động trái quy định của pháp luật, hạn chế nguy cơ bỏ học và bảo đảm quyền được học tập, phát triển toàn diện của trẻ em.

2. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

a) 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng và kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em phù hợp với độ tuổi, cấp học.

b) 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người làm công tác bảo vệ trẻ em trong nhà trường được tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kiến thức và năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) 100% khối, lớp triển khai nội dung giáo dục, truyền thông về quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em phù hợp với cấp học, điều kiện thực tế của nhà trường.

d) Nhà trường có biện pháp phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ học sinh có nguy cơ bỏ học, có nguy cơ trở thành lao động trẻ em hoặc đang tham gia lao động trái quy định của pháp luật; phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan để hỗ trợ học sinh theo quy định.

đ) 100% học sinh là trẻ em bị bạo lực, xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi, trở thành lao động trẻ em khi được phát hiện được tiếp nhận, đánh giá nhu cầu và xem xét hỗ trợ, can thiệp, kết nối dịch vụ phù hợp theo quy định và trong phạm vi trách nhiệm của nhà trường.

e) Nhà trường thực hiện việc quản lý, cập nhật thông tin về học sinh thuộc nhóm có nguy cơ hoặc có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định, theo phân quyền và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật thông tin.

g) Hằng năm, nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh phù hợp với từng nhóm đối tượng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em; quyền trẻ em; trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội trong bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, bạo lực học đường và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng nhận diện và ứng phó với nguy cơ bạo lực, xâm hại, bóc lột; kỹ năng phòng tránh lao động trẻ em và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng vào chương trình giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp phù hợp với từng khối lớp.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông qua giờ chào cờ, sinh hoạt lớp, bảng tin, website nhà trường, mạng xã hội; ưu tiên hình thức trực quan, dễ tiếp cận, phù hợp với đặc điểm học sinh dân tộc thiểu số tại địa bàn xã miền núi.

Tăng cường truyền thông đến cha mẹ học sinh về dấu hiệu nhận biết trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; hướng dẫn cha mẹ học sinh thực hiện trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và bảo đảm quyền học tập của trẻ em.

Chú trọng tuyên truyền đối với nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có nguy cơ bỏ học hoặc tham gia lao động trái quy định của pháp luật.

2. Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổ chức hoặc cử cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng về quyền trẻ em và trách nhiệm bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em; phòng ngừa, phát hiện và giảm thiểu lao động trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; quy trình hỗ trợ, can thiệp và chuyển tuyến đối với trẻ em cần được bảo vệ.

Nâng cao năng lực cho giáo viên chủ nhiệm, nhân viên y tế trường học, Tổng phụ trách Đội và các lực lượng có liên quan trong việc phát hiện sớm, hỗ trợ học sinh có nguy cơ.

Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên làm đầu mối thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại và lao động trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

3. Phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ học sinh có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

Rà soát, nhận diện học sinh có nguy cơ bỏ học, thường xuyên nghỉ học, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang tham gia lao động hoặc có nguy cơ tham gia lao động trái quy định của pháp luật.

Tăng cường theo dõi tình hình chuyên cần, kết quả học tập, hoàn cảnh gia đình và những thay đổi bất thường về tâm lý, hành vi, sinh hoạt của học sinh để chủ động phát hiện nguy cơ và có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Khi phát hiện học sinh có nguy cơ trở thành lao động trẻ em hoặc đang tham gia lao động trái quy định của pháp luật, nhà trường chủ động trao đổi với cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ; tư vấn, hỗ trợ học sinh tiếp tục học tập; phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan để đánh giá nhu cầu hỗ trợ, kết nối với các chính sách, chương trình, dịch vụ hỗ trợ theo quy định.

Đối với trường hợp có dấu hiệu bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc nguy cơ gây tổn hại nghiêm trọng đến trẻ em, nhà trường thực hiện ngay các biện pháp bảo đảm an toàn cho học sinh, đồng thời thông báo, phối hợp với cơ quan, người có thẩm quyền để được hỗ trợ, can thiệp và xử lý theo quy định.

Phối hợp triển khai các giải pháp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hạn chế nguy cơ bỏ học do hoàn cảnh kinh tế, gia đình hoặc phải tham gia lao động trái quy định của pháp luật.

Đối với học sinh trong độ tuổi được phép tham gia lao động theo quy định của pháp luật, tăng cường giáo dục để học sinh và cha mẹ học sinh nhận thức đầy đủ về quyền, nghĩa vụ và các điều kiện bảo đảm an toàn, sức khỏe, thời gian học tập của người chưa thành niên.

4. Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực

Triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và các hành vi gây tổn hại đến trẻ em.

Rà soát, hoàn thiện và thực hiện các quy tắc ứng xử trong nhà trường; nâng cao trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em theo thẩm quyền.

Tăng cường công tác tư vấn tâm lý học đường; quan tâm học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh có nguy cơ bỏ học, học sinh có biểu hiện bị bạo lực, xâm hại hoặc bị bóc lột sức lao động.

Thiết lập, duy trì các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh của học sinh, cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên về các vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xác minh ban đầu, bảo vệ học sinh và phối hợp chuyển tuyến, hỗ trợ, can thiệp theo quy định.

5. Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và ứng dụng công nghệ thông tin

Tăng cường giáo dục học sinh kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội an toàn; kỹ năng nhận diện và phòng tránh nội dung độc hại, hành vi dụ dỗ, lừa đảo, bắt nạt, xâm hại và các nguy cơ khác trên môi trường mạng.

Hướng dẫn học sinh bảo vệ thông tin cá nhân, tài khoản và hình ảnh cá nhân; biết cách báo cáo, tìm kiếm sự trợ giúp khi gặp nguy cơ trên môi trường mạng.

Tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh về vai trò đồng hành, giám sát, giáo dục trẻ em trong sử dụng thiết bị số, Internet và mạng xã hội phù hợp với độ tuổi.

Phối hợp với cơ quan Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong tuyên truyền, cảnh báo, tiếp nhận thông tin, hỗ trợ xử lý các nguy cơ xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo quy định.

6. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan, tổ chức liên quan

Phối hợp với Trạm Y tế xã, Công an xã, Ủy ban nhân dân xã Nam Ban Lâm Hà và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai các nhiệm vụ bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

Thiết lập, duy trì cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, hỗ trợ và chuyển tuyến đối với học sinh bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; bảo đảm đúng thẩm quyền, kịp thời, an toàn và phù hợp với quy định pháp luật.

Phát huy vai trò của cha mẹ học sinh trong phát hiện sớm các nguy cơ đối với trẻ em; phối hợp với chính quyền địa phương trong vận động học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại trường; hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn duy trì việc học tập, tiếp cận các chính sách giáo dục, an sinh xã hội và dịch vụ hỗ trợ phù hợp.

7. Phát triển, quản lý và sử dụng dữ liệu phục vụ công tác bảo vệ trẻ em

Thực hiện thu thập, cập nhật và quản lý thông tin về học sinh có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật.

Việc khai thác, cung cấp, chia sẻ thông tin chỉ thực hiện với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đúng mục đích và theo đúng quy định của pháp luật; không công khai thông tin có thể làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, đời sống riêng tư và quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em.

8. Kiểm tra, giám sát, thống kê và báo cáo

Đưa nội dung bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em vào nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục tại nhà trường.

Theo dõi, thống kê, tổng hợp tình hình học sinh có nguy cơ bỏ học, có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và các vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em trong phạm vi quản lý; bảo đảm việc thống kê không làm lộ thông tin nhận diện của trẻ em trái quy định.

Kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích, cách làm hiệu quả trong công tác bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của nhà trường theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách.

Lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ có liên quan về giáo dục, bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, tư vấn tâm lý học đường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Huy động các nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, cá nhân và các nguồn xã hội hóa khác để hỗ trợ triển khai các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu nhà trường

Là đầu mối chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong toàn trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chuyên môn, tổ chức đoàn thể.

Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; báo cáo theo quy định.

2. Tổng phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm các lớp, giáo viên bộ môn

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho học sinh, cha mẹ học sinh về quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em thông qua giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ.

Rà soát, phát hiện học sinh có nguy cơ bỏ học, có hoàn cảnh đặc biệt hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; báo cáo kịp thời với Ban Giám hiệu để có biện pháp hỗ trợ, can thiệp phù hợp.

3. Nhân viên y tế trường học, nhân viên tư vấn tâm lý học đường (nếu có)

Phối hợp phát hiện sớm, hỗ trợ tâm lý cho học sinh có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; tham mưu Ban Giám hiệu biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã Nam Ban Lâm Hà

Chỉ đạo, phối hợp với nhà trường trong việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ bỏ học hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; hỗ trợ xử lý các vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các tổ chuyên môn, bộ phận liên quan thực hiện báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch hằng năm về Ban Giám hiệu trước ngày 15/10 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Báo cáo đột xuất được thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi phát sinh vụ việc nghiêm trọng, phức tạp liên quan đến bảo vệ trẻ em, bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc lao động trẻ em.

HIỆU TRƯỞNG

XÃ NAM BẢN LÂM
HÀ T. LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC VÀ
TRUNG HỌC CƠ SỞ
CIL CUS

(Signature)

Nguyễn Quang Lâm